

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm):**

*Đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi:*

**TẤT CẢ SỨC MẠNH**

Có một cậu bé đang chơi ở đồng cát trước sân. Khi đào một đường hầm trong đồng cát, cậu bé đụng phải một tảng đá lớn. Cậu bé liền tìm cách đẩy nó ra khỏi đồng cát.

Cậu bé dùng đủ mọi cách, cố hết sức lực nhưng rốt cuộc vẫn không thể đẩy được tảng đá ra khỏi đồng cát. Đã vậy bàn tay cậu còn bị trầy xước, rướm máu. Cậu bật khóc rầm rức trong thất vọng.

Người bố ngồi trong nhà lặng lẽ theo dõi mọi chuyện. Và khi cậu bé bật khóc, người bố bước tới: “*Con trai, tại sao con không dùng hết sức mạnh của mình?*”.

Cậu bé thõn thức đáp: “*Có mà! Con đã dùng hết sức rồi mà bố!*”.

“*Không con trai – người bố nhẹ nhàng nói – con đã không dùng đến tất cả sức mạnh của con. Con đã không nhờ bố giúp*”.

Nói rồi người bố cúi xuống bới tảng đá ra, nhắc lên và vứt đi chỗ khác.

*(Theo báo Tuổi trẻ - Bùi Xuân Lộc phỏng dịch từ “Faith to Move Mountains”).*

**Câu 1 (0.5).** Xác định phương thức biểu đạt chính và ngôi kể của phân trích trên.

**Câu 2 (0.5).** Tìm 1 lời dẫn trực tiếp trong đoạn trích và cho biết tại sao đó là lời dẫn trực tiếp

**Câu 3 (1.0).** Từ đoạn trích trên em rút ra bài học gì?

**Câu 4 (1.0).** Nếu em là cậu bé trong câu chuyện trên, em sẽ làm gì?

**II. TẠO LẬP VĂN BẢN (7.0 điểm).**

**Câu 1.** (2,0 điểm): Từ câu chuyện trên, em hãy viết một đoạn văn thể hiện suy nghĩ của em về vai trò của tự lập trong đời sống.

**Câu 2** (5.0 điểm): Em hãy phân tích bài thơ “Hành quân giữa rừng xuân” của Lê Anh Xuân

**HÀNH QUÂN GIỮA RỪNG XUÂN**

*Rừng xa vọng tiếng chim gù,  
Ngân nga tiếng suối, vi vu gió ngàn.  
Mùa xuân đâm lá nguy trang,  
Đường ra tiền tuyến nở vàng hoa mai.  
Ba lô nặng, súng cầm tay,  
Đường xa biết mấy dặm dài nhớ thương.  
Giờ này mẹ ở quê hương,  
Cũng chùng đang dõi theo đường ta đi.  
Đêm mưa, ngày nắng sá gì,  
Quân thù còn đó, ta đi chưa về.  
Chim rừng thánh thót bên khe,  
Nhìn lên xanh biếc bốn bề rừng xuân.*

(Trích tuyển tập “*Thơ Lê Anh Xuân*”, NXB Giáo dục, 1981)

**\*Chú thích về tác giả.**

*Lê Anh Xuân (1940 - 1968) tên thật là Ca Lê Hiến, sinh ngày 5 tháng 6 năm 1940 tại quê hương Đồng Khởi - Bến Tre. Ông cũng là một chiến sĩ, hy sinh ngày 21 tháng 5 năm 1968 tại ấp Phước Quảng, xã Phước Lợi, huyện Cần Đức, tỉnh Long An trong một trận càn của quân đội Mỹ và đã được Nhà nước Việt Nam truy tặng Giải thưởng Nhà nước và danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân vì những đóng góp to lớn của mình cho dân tộc. Các tác phẩm nổi tiếng: “Nhớ mưa quê hương” (1961), “Trở về quê nội” (1965), “Nguyễn Văn Trỗi” (Trùng ca -1968) ...*

-----HẾT-----

Họ tên thí sinh.....SBD.....



	<p>- Trong cuộc sống, không phải lúc nào cũng có cha mẹ ở bên để dìu dắt, giúp đỡ mỗi khi chúng ta gặp khó khăn trong khi đó <b>cuộc sống lại có vô vàn khó khăn thử thách</b>. Vì vậy, cần có tính tự lập để tự mình lo liệu, định đoạt cuộc đời cuộc đời của chính mình.</p> <p>- Người có tính tự lập luôn <b>tạo được thế chủ động trong công việc</b>. Hơn thế nữa nó còn là cách để <b>khẳng định nhân cách, bản lĩnh, nghị lực của mỗi người. Thật không quá khi nói tự lập</b> chính là chiếc chìa khóa của sự thành công, là con đường biến ước mơ thành hiện thực.</p> <p>- Người có tính tự lập sẽ <b>tạo được sự tin tưởng, tín nhiệm của những người xung quanh</b> vì vậy sẽ được mọi người yêu quý. Ngược lại người luôn dựa dẫm ỉ lại vào người khác chắc chắn sẽ bị mọi người ghét bỏ, xem thường</p> <p>- <b>Dẫn chứng: Thực tế cuộc sống có nhiều tấm gương nhờ tự lập mà thành công. Mà “thần đồng tiếng Anh” ĐỖ NHẬT NAM là một minh chứng tiêu biểu.</b> 13 tuổi, Nhật Nam rời bố mẹ để đi du học tại trường Saint Paul (Mỹ). Còn khá nhỏ nhưng Nam đã bắt đầu biết đến cuộc sống tự lập. Nơi đất khách, "thần đồng tiếng Anh" tự mình thích nghi môi trường sống mới, tự chăm sóc bản thân và chăm lo chuyện học hành. Cậu bạn đã vượt qua những khó khăn, thể hiện bản lĩnh <u>qua nhiều bằng khen, chứng nhận trong hơn 9 tháng học tập trên đất Mỹ.</u></p> <p><b>*Kết đoạn:</b></p> <p>- Khẳng định vai trò của tự lập: <b>Tự lập là đức tính đầu tiên con người cần rèn luyện nếu muốn thành công.</b></p> <p>– Bài học: Từ nhận thức trên, chúng ta cần hướng tới <b>hành động bằng cách cố gắng hành động, nỗ lực vượt qua khó khăn, thử thách, không dựa dẫm ỉ lại vào những người xung quanh.</b></p> <p>– <b>Liên hệ.</b> Là học sinh, chúng ta cần rèn luyện tính tự lập từ khi còn nhỏ, cố gắng học tập, trau dồi về tri thức, rèn luyện về đạo đức, tự giác học thật thi thật, tự tạo cho mình một cách sống có văn hóa để sau này thành người có ích cho xã hội.</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p>
<p><b>Câu 2</b></p>	<p>a. Yêu cầu về hình thức:</p> <p>-Viết đúng Kiểu bài văn cảm nhận, đảm bảo bố cục.</p> <p>-Trình bày sạch đẹp, không quá 3 lỗi chính tả.</p>	<p><b>0.5</b></p>

<p>(5 điểm)</p>	<p>-Lưu ý: Giáo viên linh hoạt khi chấm đặc biệt với những bài có sự sáng tạo.</p> <p>b.Yêu cầu về nội dung</p> <p><b>1. Mở bài</b></p> <p>Giới thiệu tên bài thơ, tác giả và nêu cảm nghĩ chung của em về bài thơ.</p> <p><b>2. Thân bài</b></p> <p>Đặc sắc về chủ đề văn bản:</p> <p>- Chủ đề: Bài thơ “Hành quân giữa rừng xuân” đã trở tiếng lòng, tâm hồn, là những cảm nhận sâu sắc của ông về cuộc đời người lính.</p> <p><b>a. Hình ảnh người lính hành quân giữa rừng xanh.</b></p> <p>- Âm thanh: Tiếng chim gù, tiếng suối: Rộn rã, tươi vui</p> <p>- Hình ảnh: Đầm lá ngụy trang, vàng hoa mai: Màu sắc tươi sáng, thấp lên hi vọng về ngày toàn thắng.</p> <p>- Biện pháp nhân hóa “ngân nga tiếng suối”, ẩn dụ “mùa xuân”: chỉ mùa xuân của tuổi trẻ, mùa xuân của đất trời, mùa xuân của non sông, “tiền tuyến nở vàng hoa mai”: tin vui thắng lợi, sao vàng tung bay.</p> <p>-&gt; Thiên nhiên tươi đẹp, con người lạc quan, cùng hòa tấu tạo nên bức tranh tươi vui, rạng rỡ, tràn đầy hi vọng. Hiện ra trên trang thơ, trong lòng người đọc hôm nay vẫn còn mãi bức tranh thiên nhiên góp nhặt, nâng niu từng chi tiết với đầy đủ âm thanh, màu sắc vô cùng thi vị, quyện vào nhau làm nền cho con người trên con đường hướng về tương lai đầy rạng rỡ, thấm thiết.</p> <p><b>b. Tâm tình người lính</b></p> <p>- Hình ảnh: Ba lô trên vai, tay súng: Ý chí và tấm lòng vác cả non sông trên lưng để chiến đấu chống giặc, cứu nước.</p> <p>- Tâm tư: Nhớ thương, mẹ ở quê nhà: Tình yêu thăm thăm, chất chứa nỗi nhớ, lo lắng về mẹ già của người lính =&gt; Đáng quý, đáng trân trọng.</p> <p>-&gt; Biện pháp ẩn dụ, so sánh (nhớ thương dài như mấy dặm đường xa xôi) nhấn mạnh tâm hồn cao đẹp của anh bộ đội cụ Hồ.</p> <p><b>c. Ý chí của người lính</b></p> <p>- Hình ảnh: Đêm mưa, ngày nắng: ẩn dụ những khó khăn, vất vả của người lính trên đường đánh giặc.</p> <p>- Lòng quyết tâm: Quân thù còn đó, ta đi chưa về: mạnh mẽ, ý chí sắt đá, lời thề sắt son với non sông, Tổ quốc.</p> <p>- Hình ảnh: Chim rừng thánh thót, bốn bề rừng xuân: Niềm hân hoan nối tiếp lên đường và hi vọng thắng lợi nối liền hành trình các anh đi.</p> <p>+ Liên hệ với hình ảnh người lính trong các bài thơ như “Đồng chí” của Chính Hữu, “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật...</p>	<p>0.5</p> <p>1.0</p> <p>1.0</p> <p>1.0</p>
-----------------	--	---



